

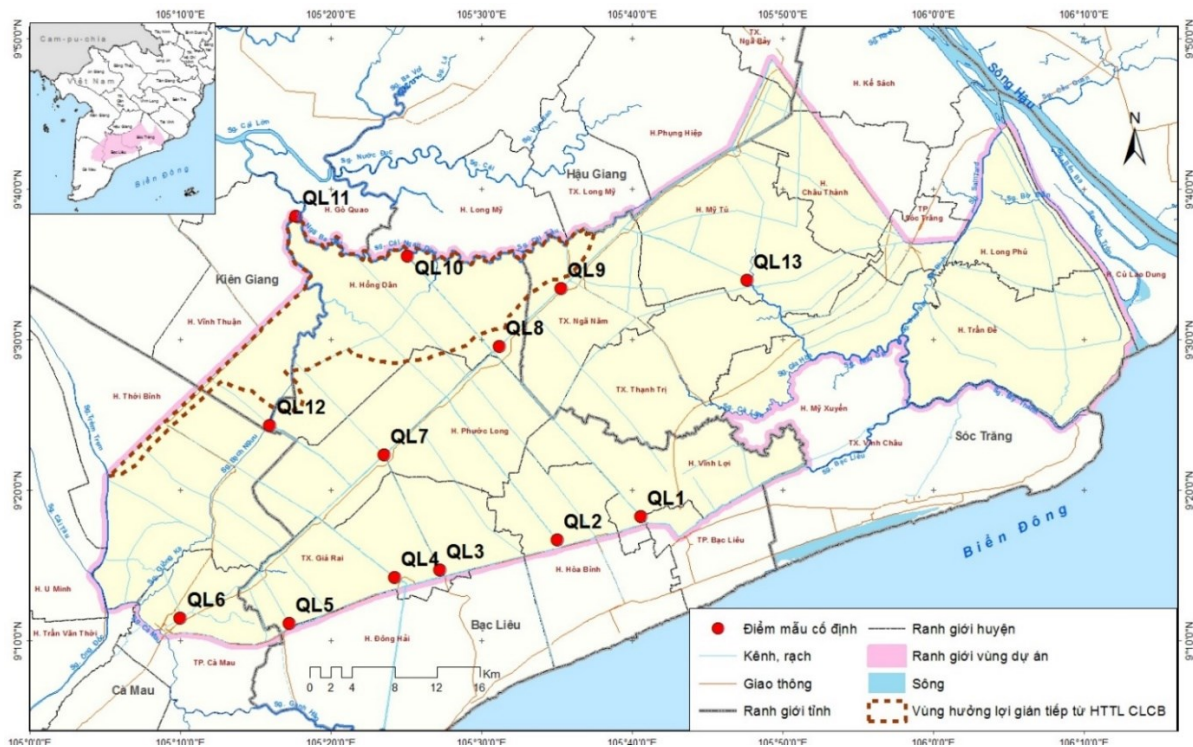
TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2024

## BẢN TIN TUẦN KỲ 20

“Đợt đo ngày 06/7/2024, dự báo từ 20/7/2024 đến 26/7/2024”

### 1. Vị trí lấy mẫu

Vị trí các trạm giám sát, dự báo chất lượng nước được chọn để bảo đảm không chế đều chất lượng nước trong khu vực giám sát, kiểm soát được các tác động bên ngoài, đánh giá được các nguồn thải, phục vụ cho mô hình dự báo chất lượng nước. Nhiệm vụ quan trắc 13 điểm phục vụ giám sát, dự báo chất lượng nước được trình bày trong hình sau:



## 2. Dự báo chất lượng nước ngày 20/7÷26/7/2024

Kết quả dự báo các chỉ số chính bao gồm: độ mặn, DO, BOD, NH<sub>4</sub><sup>+</sup>. Biểu đồ dự báo các thông số được thể hiện dưới đây:

### 2.1. Độ mặn

Độ mặn dự báo dao động 0,1÷18,9‰. Tại tiểu vùng ngọt hóa, độ mặn dự báo hầu hết nhỏ hơn ranh mặn 2‰ đảm bảo nước ngọt cho sản xuất nông nghiệp. Tại tiểu vùng chuyển đổi, độ mặn đáp ứng được nhu cầu cấp nước mặn cho việc nuôi trồng thủy sản (>5‰) tại hầu hết các vị trí, ngoại trừ tại đầu kênh Ngan Dừa giao với Rạch Xẻo Chít (QL10).

Bảng 1: Giá trị dự báo độ mặn tại các điểm giám sát từ 20/7/2024÷26/7/2024

Kí hiệu	Tiểu vùng	Dự Báo							‰	
		20/07	21/07	22/07	23/07	24/07	25/07	26/07	Min	Max
QL1	Ngọt hóa	0,4	0,3	0,3	0,3	0,3	0,3	0,4	0,3	0,4
QL2		0,6	0,6	0,5	0,5	0,8	0,7	0,5	0,5	0,8
QL8		1,7	1,7	1,7	1,8	1,8	1,7	1,8	1,7	1,8
QL9		0,6	0,6	0,6	0,6	0,6	0,6	0,6	0,6	0,6
QL13		0,4	0,4	0,4	0,4	0,2	0,2	0,1	0,1	0,4
QL3	Chuyển đổi	14,9	16,0	16,6	16,9	17,1	17,3	17,3	14,9	17,3
QL4		15,9	16,4	17,0	17,4	17,9	18,3	18,8	15,9	18,8
QL5		12,1	12,6	13,4	14,4	13,2	13,8	14,6	12,1	14,6
QL6		11,6	11,4	12,5	12,2	7,3	6,8	7,8	6,8	12,5
QL7		9,7	9,7	9,7	9,7	9,8	9,8	9,9	9,7	9,9
QL10		3,1	3,4	3,7	4,3	4,4	4,5	4,5	3,1	4,5
QL11		8,5	8,5	8,5	8,4	8,4	8,3	8,1	8,1	8,5
QL12		18,1	17,5	16,7	16,3	16,7	17,7	18,9	16,3	18,9
<b>Ranh mặn</b>		<1 ‰	1‰-4‰		>4‰					

### 2.2. Oxy hòa tan (DO)

Bảng 2: Giá trị dự báo DO tại các điểm giám sát từ 20/7/2024÷26/7/2024

Kí hiệu	Tiểu vùng	Dự Báo							mg/l	
		20/07	21/07	22/07	23/07	24/07	25/07	26/07	Min	Max
QL1	Ngọt hóa	5,35	5,28	5,22	5,19	5,22	5,27	5,32	5,19	5,35
QL2		5,38	5,37	5,37	5,37	5,38	5,39	5,40	5,37	5,40
QL8		5,87	5,88	5,89	5,90	5,90	5,89	5,88	5,87	5,90
QL9		4,14	4,13	4,15	4,22	4,30	4,30	4,78	4,13	4,78
QL13		5,72	5,76	5,75	5,73	5,72	5,72	5,72	5,72	5,76
QL3	Chuyển đổi	5,92	6,01	5,98	5,93	5,94	5,95	5,93	5,92	6,01
QL4		5,39	5,39	5,39	5,38	5,38	5,38	5,38	5,38	5,39
QL5		5,35	5,34	5,34	5,34	5,34	5,34	5,34	5,34	5,35
QL6		6,35	6,30	6,35	6,47	6,61	6,70	6,73	6,30	6,73
QL7		5,74	5,75	5,75	5,75	5,75	5,75	5,75	5,74	5,75
QL10		4,60	4,56	4,49	4,42	4,39	4,36	4,35	4,35	4,60
QL11		4,33	4,27	4,21	4,16	4,15	4,17	4,24	4,15	4,33

QL12	5,16	5,15	5,13	5,13	5,12	5,12	5,12	5,12	5,12	5,16
<b>QCVN 08:2015 (Cột A1)</b>	>=6									
<b>QCVN 08:2015 (Cột B1)</b>	>=4									
<b>Vượt cột B1</b>	<4									

Kết quả dự báo hàm lượng DO với dao động 4,13÷6,73 mg/l. Trong tiểu vùng chuyển đổi, hàm lượng DO dự báo đều nằm trong ngưỡng cột B1, A1 theo QCVN08 MT:2015/BTNMT đảm bảo cho nuôi trồng thủy sản.

### 2.3. Nhu cầu Oxy sinh hóa (BOD<sub>5</sub>)

Hàm lượng BOD<sub>5</sub> dự báo trong tuần dao động từ 9,22÷23,03 mg/l. Hầu hết các vị trí có hàm lượng BOD<sub>5</sub> dự báo đạt ngưỡng cột B1 theo QCVN08 MT:2015/BTNMT, đảm bảo phục vụ cấp nước cho canh tác nông nghiệp. Ngoại trừ, tại cống cà Mau (QL6) có hàm lượng BOD<sub>5</sub> cao vượt ngưỡng cột B1 từ 1÷1,5, không đáp ứng nhu cầu cấp nước cho nuôi trồng thủy sản.

Bảng 3: Giá trị dự báo BOD<sub>5</sub> tại các điểm giám sát từ 20/7/2024÷26/7/2024

Kí hiệu	Tiểu vùng	Dự Báo							mg/l	
		20/07	21/07	22/07	23/07	24/07	25/07	26/07	Min	Max
QL1	Ngọt hóa	13,59	13,44	13,36	13,37	13,49	13,46	13,39	13,36	13,59
QL2		17,09	17,15	16,80	16,72	16,99	17,50	17,42	16,72	17,50
QL8		15,69	14,89	14,13	13,65	14,01	15,29	17,13	13,65	17,13
QL9		17,62	17,50	17,08	16,58	16,17	15,91	15,72	15,72	17,62
QL13		9,22	9,55	9,87	10,13	10,34	10,45	10,46	9,22	10,46
QL3	Chuyển đổi	14,12	14,28	14,42	14,48	14,44	14,26	13,96	13,96	14,48
QL4		12,71	12,82	12,47	11,00	11,34	11,50	11,45	11,00	12,82
QL5		14,18	14,03	13,84	13,70	13,87	14,74	16,23	13,70	16,23
QL6		22,73	23,03	22,97	22,73	22,45	22,25	22,12	22,12	23,03
QL7		14,72	14,33	14,21	14,30	14,60	15,07	15,35	14,21	15,35
QL10		12,42	12,58	12,76	12,94	13,08	13,14	13,12	12,42	13,14
QL11		13,06	13,06	12,76	12,45	12,43	12,66	12,87	12,43	13,06
QL12		14,88	14,57	16,24	15,40	14,60	14,86	15,44	14,57	16,24
<b>QCVN 08:2015 Cột A1</b>	4									
<b>QCVN 08:2015 Cột B1</b>	15									
<b>Vượt cột B1</b>	>15									

### 2.4. Amoni (NH<sub>4</sub><sup>+</sup>)

Bảng 4: Giá trị dự báo NH<sub>4</sub><sup>+</sup> tại các điểm giám sát từ 20/7/2024÷26/7/2024

Kí hiệu	Tiểu vùng	Dự Báo							mg/l	
		20/07	21/07	22/07	23/07	24/07	25/07	26/07	Min	Max
QL1	Ngọt hóa	1,35	1,42	1,45	1,46	1,49	1,50	1,48	1,35	1,50
QL2		1,59	1,56	1,58	1,60	1,56	1,41	1,23	1,23	1,60
QL8		0,60	0,59	0,60	0,61	0,79	0,79	0,80	0,59	0,80
QL9		1,38	1,35	1,31	1,27	1,26	1,27	1,31	1,26	1,38
QL13		0,75	0,70	0,66	0,63	0,61	0,60	0,62	0,60	0,75

QL3	Chuyển đổi	1,07	1,11	1,15	1,18	1,19	1,19	1,18	1,07	1,19
QL4		0,70	0,74	0,78	0,81	0,82	0,82	0,80	0,70	0,82
QL5		0,80	0,77	0,74	0,72	0,70	0,69	0,67	0,67	0,80
QL6		1,33	1,37	1,35	1,33	1,28	1,23	1,20	1,20	1,37
QL7		0,69	0,65	0,64	0,63	0,64	0,65	0,65	0,63	0,69
QL10		0,90	0,89	0,91	0,94	0,96	0,95	0,95	0,89	0,96
QL11		0,74	0,75	0,77	0,78	0,79	0,79	0,79	0,74	0,79
QL12		0,79	0,78	0,77	0,77	0,77	0,78	0,83	0,77	0,83
<b>QCVN 08:2015 (Cột A1)</b>			0,3							
<b>QCVN 08:2015 (Cột B1)</b>		0,9								
<b>Vượt cột B1</b>		> 0,9								

Giá trị  $\text{NH}_4^+$  dự báo dao động từ  $0,59 \div 1,6$  mg/l. Trong tiểu vùng ngọt hóa, hàm lượng amoni vượt cột B1 theo QCVN08-MT:2015/BTNMT tại hầu hết các vị trí, tuy nhiên vẫn có thể dùng nước cho tưới trồng trọt. Đối với tiểu vùng chuyển đổi, đa phần hàm lượng amoni nằm ngưỡng cột B1 theo QCVN08-MT:2015/BTNMT, đảm nhu cầu cấp nước cho sản xuất nông nghiệp. Ngoại trừ cống Giá Rai, cống Cà Mau và đầu kênh Ngan Dừa giao với rạch Xẻo Chít có dự báo hàm lượng amoni vượt ngưỡng cột B1, cần chú ý xử lý nước trước khi đưa vào ao nuôi.

**Khuyến cáo:** Trong thời gian dự báo, phần lớn độ mặn tại trong tiểu vùng chuyển đổi cao phù hợp cho việc lấy nước nuôi trồng thủy sản (>5‰), ngoại trừ tại vị trí đầu kênh Ngan Dừa giao với rạch Xẻo Chít. Hàm lượng  $\text{BOD}_5$  dự báo tại cống Cà Mau (QL6) cao vượt ngưỡng cột B1, không phù hợp lấy nước cho sản xuất nông nghiệp. Hàm lượng  $\text{NH}_4^+$  dự báo trong tiểu vùng chuyển đổi đa phần nằm trong ngưỡng cho phép, đảm bảo cho cấp nước sản xuất nông nghiệp, ngoại trừ các vị trí như cống Giá Rai, cống Cà Mau và đầu kênh Ngan Dừa giao với rạch Xẻo Chít, cần xử lý nước trước khi đưa vào ao nuôi.

### **Nơi nhận**

- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Lãnh đạo Cục Thủy lợi (để b/c);
- Lãnh đạo Sở NN&PTNT, CTTL, Công ty khai thác công trình thủy lợi các tỉnh Bạc Liêu, Sóc Trăng, Cà Mau;
- Các Cục, Vụ liên quan thuộc Cục Thủy lợi (để b/c);
- Webgis Cục Thủy lợi, Website Viện Kỹ thuật Biển (để b/c);
- Lưu TT TNB&ĐB



*Phạm Văn Tùng*